

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2025/HS-ST
Ngày 24-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Cúc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khoe
Ông Nguyễn Văn Hải
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà [Nguyễn Thị Yến N](#) - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 169/2025/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

[Nguyễn Hữu M](#), tên gọi khác là [Minh T](#); sinh ngày 28 tháng 05 năm 1979, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi thường trú: [số D đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#); Nơi ở trước khi bị bắt: [số G đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#); Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: [Nguyễn Quốc K](#), sinh năm 1937 (đã chết); Con bà: [Nguyễn Thị Kim H](#), sinh năm 1952; có vợ đã ly hôn năm 2012; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” theo bản án số 148/1996/HSST ngày 21 tháng 11 năm 1996, chấp hành xong án phạt tù ngày 30-04-2000. Năm 2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù giam về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 172/2020/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2020, chấp hành xong án phạt tù ngày 27-01-2022.

Bị cáo bị bắt ngày 31-01-2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V-Trại tạm giam Công an tỉnh B.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 00phút ngày 31tháng 01 năm 2025 tại địa chỉ số G N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp với Công an phường T, thành phố V bắt quả tang Nguyễn Hữu M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Hữu M bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2020. Sáng ngày 29 tháng 01 năm 2025, M đang ngồi uống cà phê trước nhà mình tại địa chỉ số G N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì gặp một người thanh niên tên D (không rõ lai lịch) chạy xe máy ngang qua nhà M thì M gọi lại nói chuyện. Sau đó, M hỏi D có ma túy không thì D nói có và bán cho M 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy đá, M mang về sử dụng một mình tại phòng ngủ của mình, phần còn lại mang cất giữ ở trong phòng ngủ thì bị bắt quả tang như trên.

Bản kết luận giám định số:182/KL-KTHS-MT ngày 05-02-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận như sau: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu, trong suốt có khối lượng 0,8194 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 165/CT-VKSVT ngày 15-5-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố Nguyễn Hữu M, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt có khối lượng 0,8194 gam ma túy, loại Methamphetamine và - 01 (một) bộ Công cụ sử dụng ma túy đá.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, số Imei: 354952070768407 (không có sim) và 01 (một) điện thoại di động bị hỏng không còn sử dụng được.

Bị cáo [Nguyễn Hữu M](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát và Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến và Kết luận giám định số 182/KL-KTHS-MT ngày 05-02-2025 của [Phòng K1](#), [Công an tỉnh B](#) cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 31-01-2025, tại địa chỉ [số G N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu](#), Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy [Công an thành phố V](#) phối hợp cùng [Công an phường T, thành phố V](#) bắt quả tang [Nguyễn Hữu M](#) đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,8194 gam ma túy, loại Methamphetamine. Số ma túy này [M](#) khai nhận là mua của [D](#) không rõ lai lịch với giá 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng), nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo [Nguyễn Hữu M](#) thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo với tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn [thành phố V](#), gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chế độ

quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo [M](#) từng bị xử phạt về hành vi “Cướp tài sản của công dân” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bằng mức án nghiêm phù hợp với tính chất phạm tội của bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung nhưng cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhằm giáo dục riêng và đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” theo bản án số 148/1996/HSST ngày 21 tháng 11 năm 1996, chấp hành xong án phạt tù ngày 34-4-2000. Năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù giam về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 172/2020/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2020, chấp hành xong án phạt tù ngày 27-01-2022.

[5]. Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo [Nguyễn Hữu M](#) nghề nghiệp không ổn định, tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu – trong suốt có khối lượng 0,8194 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và 01 (một) bộ công cụ sử dụng ma túy đá thu giữ của bị cáo là vật không có giá trị và vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, số Imei: 354952070768407 (không có sim) và 01 (một) ĐTDĐ bị hỏng không còn sử dụng được, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Đối với người đàn ông tên D bán ma túy cho M (không rõ nhân thân lai lịch), do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu M 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu – trong suốt có khối lượng 0,8194 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và - 01 (một) bộ Công cụ sử dụng ma túy đá.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, số Imei: 354952070768407 (không có sim) và 01 (một) ĐTDĐ bị hỏng không còn sử dụng được.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 200/ BB.CCTHADS ngày 27 tháng 5 năm 2025).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Phân Trại tạm giam khu vực thành phố Vũng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Cúc

Tàu- Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa Vũng

Tàu;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ vụ án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Khoe Nguyễn Văn H1

Hoàng Thị C

